

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM GIÀNG

Số: /TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

Căn cứ Quyết định số 1753/QĐ-UBND ngày 11/05/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng niêm yết công khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công và trên Cổng thông tin điện tử xã Cẩm Giàng tại địa chỉ truy cập: camgiang1.haiphong.gov.vn về công bố danh mục thủ tục hành chính mới trên địa bàn; tổng số là 03 thủ tục hành chính.

(Chi tiết, có Phụ lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giàng thông báo về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND xã (b/c);
- Cổng thông tin điện tử xã (để đăng tải);
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Dũng

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 1753 /QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
A1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

| STT | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | | Địa điểm thực hiện | Phí/lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý |
|----------|------------------------------------|-----------------------------|---|--------------------------|--|---------------------|--|
| | | | Theo quy định | Sau khi cắt giảm | | | |
| I | LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI | | | | | | |
| 1 | | Chia sẻ phần giảm doanh thu | <ul style="list-style-type: none">- Thời hạn rà soát hồ sơ, ký kết biên bản thống nhất hoặc ra thông báo từ chối việc chia sẻ phần giảm doanh thu: trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.- Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị Kiểm toán Nhà nước: trong vòng 10 ngày kể từ ngày các bên ký kết biên bản thống nhất.- Thời hạn gửi báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc áp dụng chia sẻ phần giảm doanh thu: trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (hoặc ngày nhận được báo cáo kết quả cập nhật). | Không thực hiện cắt giảm | <ul style="list-style-type: none">- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố.- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | Không quy định | Nghị định số 122/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về việc xử lý vướng mắc của dự án BOT giao thông. |

| STT | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | | Địa điểm thực hiện | Phí/lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý |
|-----|-----------------------|---|--|--------------------------|---|---------------------|--|
| | | | Theo quy định | Sau khi cắt giảm | | | |
| | | | - Thời hạn xem xét, quyết định áp dụng chia sẻ phần giảm doanh thu: trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan ký kết hợp đồng | | | | |
| 2 | | Thanh toán chi phí bồi thường, chấm dứt hợp đồng trước thời hạn | <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn rà soát hồ sơ, ký kết biên bản thỏa thuận hoặc ra thông báo từ chối việc thanh toán, chấm dứt hợp đồng: trong vòng 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị Kiểm toán Nhà nước: trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký kết phụ lục hợp đồng. - Thời hạn gửi báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định việc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn: trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (hoặc ngày | Không thực hiện cắt giảm | <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | Không quy định | Nghị định số 122/2026/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về việc xử lý vướng mắc của dự án BOT giao thông. |

| STT | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | | Địa điểm thực hiện | Phí/lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý |
|-----|-----------------------|------------------------|---|------------------|--------------------|---------------------|----------------|
| | | | Theo quy định | Sau khi cắt giảm | | | |
| | | | nhận được báo cáo kết quả cập nhật). - Thời hạn xem xét, quyết định chấm dứt hợp đồng trước thời hạn: trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của cơ quan ký kết hợp đồng. | | | | |

A2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

| STT | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Thời gian giải quyết | | Địa điểm thực hiện | Phí/lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý |
|----------|------------------------------------|--|----------------------|--------------------------|---|---------------------|---|
| | | | Theo quy định | Sau khi cắt giảm | | | |
| I | LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI | | | | | | |
| 1 | 1.014783 | Cấp giấy phép lưu thông vật liệu, cấu kiện ngăn chía | 04 ngày làm việc | Không thực hiện cắt giảm | - Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. | Không quy định | - Nghị định số 105/2025/NĐCP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Thông tư số 63/2025/TTBXD ngày 30/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số |

| | | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|---|
| | | | | | | <p>105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.</p> <p><i>- Nghị quyết số 24/2026/NQCP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</i></p> |
|--|--|--|--|--|--|---|